

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QTKD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1490 /TB-ĐHKT&QTKD-HCTC

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO
V/v tuyển dụng lao động hợp đồng năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-ĐHKT&QTKD-HĐT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, nhiệm kỳ 2025 - 2030 về việc ban hành Quy định tuyển dụng, quản lý và sử dụng lao động của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh;

Căn cứ Nghị quyết số 148-NQ/ĐU ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh về công tác cán bộ;

Căn cứ Nghị quyết số 165-NQ/ĐU ngày 01 tháng 10 năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh về công tác tổ chức và cán bộ;

Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh thông báo về việc tuyển dụng lao động hợp đồng năm 2026 như sau:

I. VỊ TRÍ, SỐ LƯỢNG TUYỂN DỤNG

Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh thực hiện tuyển dụng các vị trí giảng viên, trợ giảng, kế toán, hành chính – tổng hợp, nhân sự hỗ trợ giảng dạy và ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số làm việc tại 09 đơn vị thuộc Trường (không bao gồm các trường hợp tuyển dụng theo chính sách thu hút, trọng dụng và phát triển nguồn nhân lực trình độ cao của Trường) như sau:

Bảng 1: Số lượng tuyển dụng theo từng đơn vị thuộc Trường

Stt	Đơn vị	Số lượng (người)	Vị trí
1	Khoa Kinh tế số	3	Giảng viên/trợ giảng
2	Khoa Kinh doanh và Logistics	3	Giảng viên/trợ giảng
3	Khoa Ngân hàng - Tài chính	5	Giảng viên/trợ giảng
4	Khoa Luật và Quản lý	4	Giảng viên/trợ giảng
5	Khoa Marketing và Du lịch	5	Giảng viên/trợ giảng
6	Phòng Kế hoạch - Tài chính	2	Kế toán

7	Phòng Quản trị - Phục vụ	3	- Hành chính - Tổng hợp: 02; - Nhân sự hỗ trợ giảng dạy: 01
8	Trung tâm Số và Truyền thông	3	Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số
9	Viện Quốc tế Giáo dục và Đổi mới	8	Giảng viên
	Tổng số	36	

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG

1. Điều kiện đối với người đăng ký dự tuyển

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, giới tính, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển lao động:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.
- Đủ 18 tuổi trở lên.
- Có hồ sơ đăng ký dự tuyển theo quy định.
- Có lý lịch rõ ràng.
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm.
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.
- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm (nếu cần bổ sung) nhưng không thấp hơn các tiêu chuẩn chung, không trái với quy định của pháp luật, không phân biệt hình thức đào tạo.

1.2. Người đăng ký dự tuyển lao động phải cam kết trong hồ sơ đăng ký dự tuyển về điều kiện, tiêu chuẩn và chấp hành chế độ làm việc theo quy định của Trường đã được thông báo công khai; chịu trách nhiệm trước pháp luật về văn bằng, chứng chỉ (bản sao, bản chính) và các giấy tờ liên quan khác nộp trong hồ sơ đăng ký dự tuyển.

1.3. Những đối tượng không được đăng ký dự tuyển

- Người mất hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Tiêu chuẩn tuyển dụng lao động

2.1. Tiêu chuẩn chung

- Đối với vị trí Giảng viên
 - Có bằng thạc sĩ trở lên (đã tốt nghiệp đại học đạt loại Khá trở lên) thuộc lĩnh vực Kinh tế, Kinh doanh và Quản lý, ngành Ngôn ngữ Trung Quốc, ngành Sư phạm

tiếng nước ngoài (Tiếng Trung Quốc) và các ngành/chuyên ngành đào tạo ưu tiên trong bảng 2 dưới đây.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên đại học.
- Có khả năng giảng dạy các học phần trong Chương trình đào tạo.
- Xác định được thực tiễn và xu thế phát triển đào tạo, nghiên cứu của chuyên ngành ở trong và ngoài nước.
- Sử dụng có hiệu quả và an toàn các phương tiện dạy học, trang thiết bị dạy học, có phương pháp dạy học hiệu quả, phù hợp với nội dung môn học; giảng dạy đạt yêu cầu trở lên.

- Có khả năng nghiên cứu khoa học; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ và sử dụng ngoại ngữ vào hoạt động giảng dạy và các công việc được giao.

b) Đối với vị trí Trợ giảng

- Có bằng đại học đạt loại Khá trở lên các ngành thuộc lĩnh vực Kinh tế, Kinh doanh và Quản lý và các ngành/chuyên ngành đào tạo ưu tiên trong bảng 2 dưới đây.

- Nắm vững kiến thức cơ bản của môn học được phân công hướng dẫn thực hành, thí nghiệm, thực tập và có kiến thức tổng quát về một số môn học có liên quan trong chương trình đào tạo;

Xác định được thực tiễn và xu thế phát triển đào tạo, nghiên cứu của chuyên ngành ở trong và ngoài nước;

- Sử dụng có hiệu quả và an toàn các phương tiện dạy học, trang thiết bị dạy học;
- Có khả năng nghiên cứu khoa học; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ và sử dụng ngoại ngữ vào hoạt động chuyên môn và các công việc được giao.

c) Đối với vị trí Kế toán

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.
- Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với chuyên viên và tương đương hoặc có bằng cao cấp lý luận chính trị - hành chính.

- Nắm vững chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nắm vững quản lý hành chính, cải cách hành chính và phương hướng chủ trương, chính sách của ngành, của đơn vị về lĩnh vực kế toán; công tác kế toán của đơn vị và các quy định của pháp luật về kế toán.

- Hiểu rõ và tuân thủ Luật Kế toán, các chuẩn mực kế toán, các quy định của pháp luật khác về kế toán, nguyên lý kế toán, các chế độ tài chính, thống kê và thông tin kinh tế có liên quan.

- Chủ trì hoặc tham gia xây dựng hoàn thiện thể chế; chủ trì hoặc tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện trong lĩnh vực kế toán; các chế độ kế toán áp dụng trong ngành, lĩnh vực kế toán nhà nước.

- Nắm vững hệ thống kế toán ngành, lĩnh vực khác; quy trình tổ chức công tác kế toán; có khả năng quản lý và tổ chức điều hành tốt công tác kế toán.

- Ở đơn vị, ngành, lĩnh vực; nắm được những vấn đề cơ bản về khoa học quản lý, am hiểu thực tiễn sản xuất, dịch vụ, kinh doanh, tình hình kinh tế - xã hội, hoạt động quản lý đối với lĩnh vực kế toán, kiểm toán.

- Tổ chức triển khai các quy trình nghiệp vụ, quy trình luân chuyển chứng từ, phương pháp quản lý và điều hành đối với nhiệm vụ kế toán trong đơn vị, ngành, lĩnh vực.

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.

d) Đối với vị trí Hành chính - Tổng hợp, Nhân sự hỗ trợ giảng dạy và Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

- Có trình độ cao đẳng trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.

- Được bồi dưỡng tiêu chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ phù hợp.

- Nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật về ngành, lĩnh vực công tác, các mục tiêu và đối tượng quản lý, hệ thống các nguyên tắc và cơ chế quản lý nghiệp vụ thuộc phạm vi công tác.

- Có khả năng tham gia xây dựng và hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách, quy định về quản lý nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực hoặc cơ quan/đơn vị công tác; có khả năng tham gia nghiên cứu phục vụ quản lý và xử lý thông tin quản lý.

- Có năng lực làm việc độc lập hoặc phối hợp theo nhóm; có kỹ năng soạn thảo văn bản và thuyết trình các vấn đề được giao tham mưu, đề xuất.

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm hỗ trợ.

2.2. Tiêu chuẩn cụ thể

Ngoài các điều kiện, tiêu chuẩn chung, người đăng ký dự tuyển còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn cụ thể sau tương ứng với từng vị trí và tiêu chuẩn ngoại ngữ như sau:

2.2.1. Tiêu chuẩn cụ thể sau tương ứng với từng vị trí

Đối với các vị trí tuyển dụng có yêu cầu và tiêu chuẩn cụ thể của từng vị trí như Bảng 2.

Bảng 2: Tiêu chuẩn cụ thể của từng vị trí

Stt	Đơn vị	Số lượng tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Trình độ đào tạo yêu cầu	Ưu tiên đối với các ngành/ Chuyên ngành đào tạo; Tiêu chuẩn, yêu cầu khác (nếu có)
1	Khoa Kinh tế số	3	Giảng viên/trợ giảng	+ Vị trí giảng viên: Thạc sĩ trở lên. + Vị trí trợ giảng: Cử nhân/ Kỹ sư.	Có trình độ từ Cử nhân/ Kỹ sư trở lên các ngành Khoa học máy tính; Trí tuệ nhân tạo; Khoa học dữ liệu; Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu (IoT), Điện toán đám mây, An ninh mạng; Thiết kế đồ họa số; công nghệ đa phương tiện; Thống kê.
2	Khoa Kinh doanh và Logistics	3	Giảng viên/trợ giảng	+ Vị trí giảng viên: Thạc sĩ trở lên. + Vị trí trợ giảng: Cử nhân/ Kỹ sư.	Có trình độ từ Cử nhân/ Kỹ sư trở lên các ngành Thương mại điện tử, Quản trị Kinh doanh, Hệ thống thông tin quản lý, Công nghệ thông tin, Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Kinh doanh quốc tế, Kinh tế vận tải.
3	Khoa Ngân hàng -Tài chính	5	Giảng viên/trợ giảng	+ Vị trí giảng viên: Thạc sĩ trở lên. + Vị trí trợ giảng: Cử nhân/ Kỹ sư.	Có trình độ từ Cử nhân/ Kỹ sư trở lên các ngành Tài chính - Ngân hàng, Công nghệ thông tin, Trí tuệ nhân tạo, Công nghệ blockchain; Khoa học dữ liệu (tài chính)
4	Khoa Luật và Quản lý	4	Giảng viên/trợ giảng	+ Vị trí giảng viên: Thạc sĩ trở lên. + Vị trí trợ giảng: Cử nhân/ Kỹ sư.	Có trình độ từ Cử nhân/ Kỹ sư trở lên các ngành Quản trị nhân lực/Quản trị kinh doanh; Công nghệ thông tin; Hệ thống thông tin quản lý.
5	Khoa Marketing và Du lịch	5	Giảng viên/trợ giảng	+ Vị trí giảng viên: Thạc sĩ trở lên. + Vị trí trợ giảng: Cử nhân/ Kỹ sư.	Có trình độ từ Cử nhân/ Kỹ sư trở lên các ngành Marketing, Thương mại điện tử, Công nghệ thông tin (định hướng marketing), Phân tích dữ liệu, Trí tuệ nhân tạo, Quản trị kinh doanh định hướng Marketing hoặc ngành gần phù hợp; Quản trị sự kiện, Quản lý văn hóa, Quan hệ công chúng, Truyền thông, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Quản trị khách sạn hoặc ngành gần phù hợp. Ngành Du lịch hoặc ngành/chuyên ngành phù hợp với lĩnh vực du lịch. Ưu tiên ứng viên trẻ (dưới 35 tuổi), có kinh nghiệm thực tế và năng lực ứng dụng công nghệ số/AI.

6	Phòng Kế hoạch - Tài chính	2	Kế toán	Cử nhân trở lên	Tốt nghiệp đại học chuyên ngành Kế toán, có khả năng sử dụng thành thạo phần mềm kế toán và kỹ năng tin học tốt, nhằm đáp ứng yêu cầu công tác kế toán - tài chính của Nhà trường.
7	Phòng Quản trị - Phục vụ	3	- Hành chính - Tổng hợp: 02; - Nhân sự hỗ trợ giảng dạy: 01	Cao đẳng trở lên	+ 02 nhân sự vị trí Hành chính – Tổng hợp. Trong đó: - 01 nhân sự tốt nghiệp từ trình độ cao đẳng trở lên các ngành/chuyên ngành: Kỹ thuật xây dựng, quản lý xây dựng, quản lý dự án. - 01 nhân sự tốt nghiệp từ trình độ cao đẳng trở lên các ngành/chuyên ngành: Kinh tế xây dựng, kế toán (có kinh nghiệm làm kế toán xây dựng) từ trình độ cao đẳng trở lên + 01 nhân sự Hỗ trợ giảng dạy: tốt nghiệp từ trình độ cao đẳng trở lên.
8	Trung tâm Số và Truyền thông	3	Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Cử nhân/Kỹ sư trở lên	Tốt nghiệp đại học các ngành về Công nghệ thông tin nhằm triển khai và hỗ trợ các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong Nhà trường.
9	Viện Quốc tế Giáo dục và Đổi mới	8	Giảng viên	Thạc sĩ trở lên	Có trình độ từ Thạc sĩ trở lên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc, ngành Sư phạm tiếng nước ngoài (Tiếng Trung Quốc) hoặc chuyên môn thuộc lĩnh vực Kinh tế, Kinh doanh và, Quản lý được đào tạo toàn thời gian tại Trung Quốc.

2.2.2. Tiêu chuẩn ngoại ngữ:

2.2.2.1. Người dự tuyển vị trí giảng viên/trợ giảng phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ trong thực hiện các nhiệm vụ của chức danh giảng viên/trợ giảng được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật.

b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên chuyên ngành ngoại ngữ.

c) Chứng chỉ/văn bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ đạt yêu cầu theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trước thời điểm xét tốt nghiệp theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.

d) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế từ trình độ B1 trở lên theo Khung tham chiếu chung Châu Âu còn thời hạn (24 tháng kể từ ngày cấp) tính đến

ngày đăng ký dự tuyển được quy định ở Bảng 2 dưới đây hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ từ bậc 3 trở lên theo Khung năng ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam do các đơn vị được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép (các đơn vị đáp ứng quy định tại Thông tư 09/2026/TT-BGDĐT ngày 26/02/2026 quy định tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ và tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Việt do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành) còn thời hạn (24 tháng kể từ ngày cấp) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

Bảng 3: Danh sách một số chứng chỉ tiếng nước ngoài minh chứng cho trình độ ngoại ngữ của người dự tuyển

Stt	Ngôn ngữ	Bảng/Chứng chỉ/Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm (Bậc 3 trở lên)
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	Từ 30 trở lên
		TOEFL ITP	Từ 450 trở lên
		IELTS	Từ 4.0 trở lên
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: từ 140 trở lên
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: từ 275 trở lên Đọc: từ 275 trở lên Nói: từ 120 trở lên Viết: từ 120 trở lên
		Aptis ESOL	Từ B1 trở lên
		PTE Academic	Từ 43 trở lên
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF từ 300 trở lên DELF B1 trở lên Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B1 trở lên
		The German TestDaF language certificate	TestDaF level 3 (TDN 3) trở lên
4	Tiếng Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 3 trở lên
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4 trở lên
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	ТРКИ-1 trở lên
7	Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác	Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Từ bậc 3 trở lên

2.2.2.2. Người dự tuyển các vị trí khác phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ trong thực hiện các nhiệm vụ của chức danh được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật.

b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên chuyên ngành ngoại ngữ.

c) Chứng chỉ/văn bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ đạt yêu cầu theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trước thời điểm xét tốt nghiệp theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.

d) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế từ trình độ A2 trở lên theo Khung tham chiếu chung Châu Âu còn thời hạn (24 tháng kể từ ngày cấp) tính đến ngày đăng ký dự tuyển được quy định hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ từ bậc 2 trở lên theo Khung năng ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam do các đơn vị được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép (các đơn vị đáp ứng quy định tại Thông tư 09/2026/TT-BGDĐT ngày 26/02/2026 quy định tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ và tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Việt do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành) còn thời hạn (24 tháng kể từ ngày cấp) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Để đăng ký dự tuyển lao động, người dự tuyển chuẩn bị 02 bộ hồ sơ, mỗi bộ bao gồm các giấy tờ được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Phiếu đăng ký dự tuyển ban hành kèm theo Thông báo này.

b) Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ. Trường hợp người đăng ký dự tuyển đang hợp đồng làm việc tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thì có xác nhận của cơ quan, đơn vị nơi công tác.

c) Bản sao có công chứng giấy khai sinh hoặc thẻ căn cước công dân.

d) Bản sao có công chứng các văn bằng (tốt nghiệp trung học phổ thông, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ,...), chứng chỉ và kết quả học tập (bảng điểm đại học, thạc sĩ, tiến sĩ,...) theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Trường hợp các văn bằng, chứng chỉ đào tạo do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp ngoài lãnh thổ Việt Nam phải được công chứng, dịch thuật sang tiếng Việt và phải được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam công nhận.

e) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở y tế tuyến huyện trở lên cấp trong thời hạn 06 tháng.

g) Bản sao giấy chứng nhận hưởng chính sách, giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

h) 02 (hai) phong bì có dán tem ghi rõ địa chỉ người nhận.

Toàn bộ hồ sơ của người dự tuyển đựng trong túi bìa cứng, ngoài bìa hồ sơ ghi rõ “Hồ sơ đăng ký dự tuyển lao động (vị trí dự tuyển, đơn vị)” và thông tin cá nhân (họ và tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ thường trú, số điện thoại và địa chỉ liên lạc). Người đăng ký dự tuyển nộp 02 bộ hồ sơ (xếp theo thứ tự như trên).

2. Mỗi người dự tuyển chỉ nộp hồ sơ cho 01 vị trí tuyển dụng/ký tuyển dụng. Người dự tuyển hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về hồ sơ đăng ký dự tuyển. Trường hợp khai không đúng sự thật, người dự tuyển sẽ bị loại khỏi danh sách tuyển dụng hoặc bị hủy kết quả tuyển dụng.

3. Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 05/10/2026 đến ngày 30/10/2026.

4. Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng Hành chính - Tổ chức (Phòng 102, Nhà A1), Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

Điện thoại liên hệ: 0978.699.418 (ThS. Phạm Thị Ngân - Viên chức Phòng Hành chính - Tổ chức).

Các nội dung khác thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và Quy định tuyển dụng, quản lý và sử dụng lao động của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh (ban hành theo Nghị quyết số 11/NQ-ĐHKTTQTKD-HĐT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, nhiệm kỳ 2025 - 2030).

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Đảng ủy, BGH (để b/c);
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Đăng tải Website Trường;
- Lưu: VT, HCTC.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Đinh Hồng Linh